**PHẦN III: LỊCH SỬ VIỆT NAM 1858 – 1918**

**CHƯƠNG I VIỆT NAM TỪ NĂM 1858 ĐẾN CUỐI THẾ KỶ XIX**

***Bài 19+20:* NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP XÂM LƯỢC**

**(Từ 1858 - đến 1884)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Tình hình Việt Nam đến giữa thế kỉ XIX.**   |  |  | | --- | --- | | Chính trị | Giữa thế kỉ XIX, Việt Nam là một nước độc lập có chủ quyền song chế độ phong kiến đã lâm vào khủng khoảng trầm trọng | | Kinh tế | + Nông nghiệp: sa sút, mất mùa, đói kém xay ra thường xuyên  + Công thương nghiệp đình đốn do chính sách bế quan tỏa cảng của nhà nước | | Quân sự ngoại giao | Lạc hậu, chính sách ngoại giao có những sai lầm: nhất là chính sách “cấm đạo” | | Xã hội | Nhiều cuộc khởi nghĩa chống triều đình nổ ra ở khắp nơi |   🡺 ***Việt Nam đứng trước nguy cơ bị xâm lược***.   1. **Quá trình xâm lược của thực dân Pháp và cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam (1858-1884).**   **1. Chiến sự ở Đà Nẵng năm 1858**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Mặt trận | Cuộc xâm lược của Pháp | Cuộc kháng chiến của triều đình | Cuộc kháng chiến của nhân dân | Kết quả, ý nghĩa | | Mặt trận Đà Nẵng năm 1858 | Chiều ngày 31/8/1858, liên quân Pháp Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng.  - Ngày 1/9/1858 Liên quân Pháp-Tây Ban Nha tấn công bán đảo Sơn Trà, mở đầu cuộc xâm lược Việt Nam. | - Triều đình cử Nguyễn Tri Phương vào Đà Nẵng chuẩn bị đối phó  - Nguyễn Tri Phương chỉ huy quân đội phối hợp với nhân dân kháng chiến | - Nhân dân ta sẵn sàng đứng lên chống quân xâm lược.    - Nhân dân thực hiện theo kế sách của Nguyễn Tri Phương, “vườn không nhà trống”, gây cho Pháp nhiều khó khăn. Khí thế chống Pháp diễn ra trên khắp cả nước. | **-** Sau 5 tháng xâm lược chúng chỉ chiếm được bán đảo Sơn Trà. - Kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp bước đầu bị thất bại. |   **2. Chiến sự ở Gia Định**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Mặt trận | Cuộc xâm lược của Pháp | Cuộc kháng chiến của triều đình | Cuộc kháng chiến của nhân dân | Kết quả, ý nghĩa | | **Gia Định 1859 – 1860** | - Ngày 9/2/1859, Pháp chuyển hướng đánh vào Gia Định, đến ngày 17/2/1859 thì chiếm được thành  - Từ năm 1860 Pháp gặp nhiều khó khăn do sa lầy chiến tranh ở Trung Quốc và I-ta-li-a.Pháp ngừng mở các cuộc chiến tranh chỉ để lại 1000 tên đóng tên 1 tuyến dài 10km. | - Quan quân triều đình chống trả yếu ớt rồi tan rã nhanh chóng.  - Triều đình cử Nguyễn Tri Phương vào Gia Định. Ông không chủ động đánh giặc mà huy động nhân dân xây dựng phòng tuyến Chí Hòa để phòng thủ, cơ hội tiêu diệt quân Pháp qua đi nhanh chóng | - Nhân dân chủ động chặn đánh Pháp ngay từ khi chúng kéo vào Gia Định làm chậm bước tiến của giặc.  - Nhân dân chủ động tấn công địch ở đồn Chợ Rẫy (tháng 7/1860) gây cho địch nhiều khó khăn. | Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của pháp bị thất bại, phải chuyển sang kế hoạch “ chinh phục từng gói nhỏ”  🡺 Pháp bị sa lầy ở cả Đà Nẵng và Gia Định rơi vào tình thế “tiến thoái lưỡng nan” |   **3. Kháng chiến lan rộng ra các tỉnh Miền Đông, miền Tây Nam Kỳ trước và sau 1862.**   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Mặt trận** | **Cuộc xâm lược của Pháp** | **Cuộc kháng chiến của Triều đình** | **Cuộc kháng chiến của nhân dân** | **Hệ quả** | | **Miền Đông Nam kì** | - 23/02/1861 Pháp tấn công và chiếm đại đồn Chí Hòa  - Thừa thắng pháp chiếm luôn 3 tỉnh Miền Đông Nam Kỳ là Định Tường (4-1861), Biên Hòa (12-1861), Vĩnh Long (3-1862).  - Tuy vậy thực dân Pháp không sao kiểm soát được các vùng đã chiếm đóng | Giữa lúc đó triều đình Huế ký với Pháp Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), nhượng hẳn cho Pháp 3 tỉnh miền Đông Nam kỳ.  - Sau 1862 Triều đình nhà Nguyễn vẫn chủ trương nghị hòa với Pháp | - Khi giặc Pháp từ Gia Định đánh ra, cuộc kháng chiến của nhân dân ta càng phát triển mạnh hơn.  - Đặc biệt khởi nghĩa Trương Định giành được nhiều thắng lợi khiến quân giặc vô cùng bối rối.  - Sau 1862, nhân dân ta vẫn quyết tâm kháng chiến tới cùng (thông qua hành động của Trương Định và cuộc khởi nghĩa do ông lãnh đạo) | - Triều đình kí với Pháp hiệp ước Nhâm tuất 1862, đã chính thức đầu hàng trước sự xâm lược của Pháp. Việc làm đó, triều đình đã từ bỏ một phần trách nhiệm tổ chức và lãnh đạo kháng chiến chống Pháp  - Thể hiện ý thức vì lợi ích riêng của triều đình phong kiến nên đã phản bội một phần lợi ích dân tộc. | | **Miền Tây Nam kì** | - Việc đánh chiếm 3 tỉnh Miền Tây Nam Kỳ nắm trong kế hoạch *“chinh phục từng gói nhỏ”* của Pháp. Kế hoạch này được chúng tiến hành như sau: Chiếm Campuchia, cô lập 3 tỉnh miền Tây, ép triều đình Huế nhường quyền cai quản và cuối cùng tấn công bằng vũ lực.  - Ngày 20/6/1867, Quân Pháp dàn trận trước thành Vĩnh Long  - Từ 20 đến 24/6/1867, Pháp chiếm gọn *3 tỉnh miền Tây Nam Kỳ là Vĩnh Long, An Giang và Hà Tiê*n không tốn một viên đạn. | Triều đình nhà Nguyễn bạc nhược nộp thành cho Pháp không điều kiện. | - Trước tình thế khó khăn mới, cả 6 tỉnh Nam Kỳ đều bị giặc chiếm, tương quan lực lượng chên lệch, tinh thần kháng chiến của quan quân triều đình đã giảm sút  - Tuy vậy phong trào kháng chiến của nhân dân 3 tỉnh miền Tây vẫn dâng cao, nhiều cuộc khởi ngĩa đã nổ ra, tiêu biểu như các cuộc khởi nghĩa của *Trương Quyền, Nguyễn Trung Trực, Nguyễn Hữu Huân* | - Các cuộc khởi nghĩa diễn ra liên tục, nhưng đều thất bại do lực lượng chênh lệch, vũ khí thô sơ.  - Do vậy cuộc kháng chiến của nhân dân Nam Kỳ đã thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân ta. | |

BÀI TẬP ÔN TẬP: HỌC SINH HOÀN THÀNH BÀI THEO ĐƯỜNG LINK DƯỚI DÂY, CHẬM NHẤT LÀ NGÀY 22/2

<https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLSeEIzG9yagWGs2Z_hbQeAvNlpxcrFBomo3Iw41nFueHCRmDng/viewform>